

CHƯƠNG TRÌNH “THÁNG TÌM HIỂU VIỆT NAM TRONG TPP”

XEM PHIM VÀ TỌA ĐÀM CHUYÊN NGÀNH 1

“DỆT MAY THỜI TRANG ĐỘC HẠI”

Trưa ngày 03/03/2016, tại hội trường 601 Trường Đại học Mở TP.HCM, Trung tâm Nghiên cứu Phát triển đã tổ chức buổi chiếu phim tọa đàm trong tháng tìm hiểu TPP với chủ đề: “ DỆT MAY THỜI TRANG ĐỘC HẠI” với hơn 100 khách mời quan tâm tham dự. Bộ phim là một phóng sự điều tra được chiếu vào giờ vàng (20g 30) trong chương trình Envoye Special (Điều tra đặc biệt) của đài truyền hình quốc gia Pháp vào ngày 19/09/2013. Tập phóng sự điều tra dài 55 phút này đưa người xem tìm hiểu những vấn đề trọng yếu của ngành dệt may, góp phần giúp những cá nhân, tổ chức có liên quan có thể tự gợi mở ý tưởng tìm phân khúc thị trường, hướng tới phát triển phù hợp với Con người và Môi trường hơn. Là một quốc gia có xuất khẩu hàng may mặc lớn của thế giới, Việt Nam cũng cần biết: người tiêu dùng ở châu Âu đã hiểu gì về ngành nghề này? Họ nghĩ gì, chờ đợi gì? Các cơ quan chức năng ở các nước phát triển đang có dự định gì về tiêu chuẩn nhập khẩu?

Sau hơn 1 giờ công chiếu, không khí của buổi xem phim diễn ra sôi nổi khi có nhiều câu hỏi được đặt ra cho các vị khách mời tham gia chương trình.



Hình 1: Từ trái qua TS. Lê Thị Thanh Mai, Trưởng Ban công Tác sinh viên, Đại học Quốc gia Tp.HCM. Ông Ưông Tiến Thịnh, nguyên Giám đốc điều hành Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex). Ông Đặng Văn Khoa, Ủy viên Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Chủ tịch Hội bảo vệ Thiên nhiên & Môi trường.

Câu hỏi: Với vị trí ông Ưông Tiến Thịnh từng lãnh đạo tập đoàn của ngành dệt may, ông có ý kiến gì về những nội dung và thông tin mà chúng ta vừa xem trong đoạn phim?

Ông Ưông Tiến Thịnh: Bộ phim nói về thực trạng một số doanh nghiệp nhỏ của ngành dệt may. Như các bạn thấy một số nhà máy, xưởng không đạt tiêu chuẩn sản xuất nhưng vẫn hoạt động sản xuất bình thường. Và thực trạng này cũng có ở thị trường Việt Nam, đặc biệt các doanh nghiệp không chú ý đến thương hiệu và thường tập trung vào các doanh nghiệp nhỏ. Ngoài ra, bộ phim này cũng có tính nhân bản vì nêu lên mục đích của sản xuất. Mục đích thứ nhất sản xuất ra để làm

đẹp nhưng việc làm đẹp đó cũng phải bảo vệ sức khỏe, chứ không phải để hủy hoại sức khỏe. Mục đích thứ hai là phương thức sản xuất an toàn, không sản xuất bằng bất kỳ phương cách nào gây tổn hại đến môi trường sống. Ở đây chúng ta thấy rất rõ hậu quả sản phẩm của ngành dệt may gây ảnh hưởng và hủy hoại đến sức khỏe con người. Các nhà sản xuất sẵn sàng sử dụng các hóa chất rẻ tiền và độc hại để tạo ra sản phẩm tiêu thụ trên thị trường. Các mảng tối này đã được các nhà báo Pháp làm rõ và đưa ra những cảnh báo cho người tiêu dùng. Khi gia nhập TPP nếu ngành dệt may của Việt Nam sử dụng chất độc hại để sản xuất gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người thì sẽ không được chấp nhận và bất lợi trong việc xuất khẩu ra thị trường nước ngoài.

Ngoài ra, tôi chia sẻ thêm một số thông tin khái quát về ngành dệt may của Việt Nam. Trước khi gia nhập vào TPP xuất khẩu của ngành dệt may vào năm 2015 đạt 27 tỷ USD và dự kiến sau khi gia nhập TPP trong vòng 5- 10 năm tới Việt Nam sẽ đạt doanh số xuất khẩu 50 tỷ USD vì ngành dệt may Việt Nam có điều kiện phát triển. Hiện tại các nước thành viên TPP nhập khẩu mặt hàng may mặc Việt Nam rất nhiều và kim ngạch xuất khẩu dệt may của VN chiếm 54 % vào các nước TPP đặc biệt trong đó thị trường Mỹ xuất khẩu đạt hơn 10 tỷ USD chiếm khoảng 55 % tổng kim ngạch. Bên cạnh Mỹ còn có Châu Âu, Nhật bản và Hàn quốc, đây cũng là những thị trường xuất khẩu lớn của ngành dệt may..

Hỏi: Đứng ở góc độ nhà nghiên cứu và giảng dạy các ngành có liên quan về môi trường thì xin bà Lê Thị Thanh Mai cho biết ý kiến về bộ phim? Và theo bà ở Việt Nam việc chúng ta phát triển ngành dệt may có độc hại hay không?

TS.Lê Thị Thanh Mai: Bộ phim nêu lên mặt tối của ngành dệt may, chưa nêu lên tổng thể vai trò của ngành dệt may trong cuộc sống của con người. Khi xem phim khán giả chỉ thấy mặt tối của ngành dệt may làm cho mọi người rất lo lắng khi sử

dụng sản phẩm của ngành và thách thức của ngành dệt may khi Việt Nam gia nhập TPP. Thực ra ý nghĩa của bộ phim đưa ra một số cảnh báo cho ngành dệt may nếu chúng ta gia nhập vào TPP.

Còn đối với sinh viên khi xem bộ phim này học được gì? Các bạn sinh viên sắp ra trường sẽ tham gia vào thị trường lao động tùy theo vị trí của công việc, việc làm sau này mỗi bạn có những cái điều chỉnh, có những chính sách và phương pháp sản xuất như thế nào để giảm bớt nguy cơ tổn hại đến sức khỏe con người trong ngành dệt may. Bên cạnh đó, chúng ta cũng phải để ý đến thương hiệu và đạo đức của nhà sản xuất là yếu tố quan trọng. Chúng tôi tin rằng số đông các nhà sản xuất lớn có thương hiệu nên chú ý đến vấn đề đạo đức sản xuất, nếu như phim đề cập những vấn đề đúng sự thật thì đó là những vấn đề cảnh báo cho ngành dệt may Việt Nam khi gia nhập TPP. Cả ngành phải tạo ra sự liên kết từ khâu dệt, nhuộm, thiết kế, may sản xuất thành phẩm và phối hợp với các đơn vị có liên quan của ngành để giải quyết vấn đề về ô nhiễm, độc hại gây ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng. Và tôi tin rằng một đơn vị thì không giải quyết được các vấn đề trên mà phải phối hợp nhiều ngành nhiều đơn vị bởi vì có rất nhiều yếu tố tác động liên quan.

Câu hỏi: Dừng ở góc độ là nhà hoạt động về môi trường thì xin hỏi ông Đặng Văn Khoa có ý kiến gì về bộ phim và ý kiến của 2 vị diễn giả vừa trình bày không?

Ông Đặng Văn Khoa: Tôi là một nhà hoạt động liên quan đến lĩnh vực môi trường và tôi có suy nghĩ là những điều bộ phim truyền tải không phải chỉ xảy ra ở các nước Châu Âu, Châu Á mà những việc đó cũng đã và đang xảy ra ở Việt Nam. Đây là một vấn đề báo động vì sản xuất gây ảnh hưởng đến sức khỏe con người, gây tổn hại đến môi trường sống của con người và ảnh hưởng đến người tiêu dùng đến nhân viên sản xuất và nhân viên bán hàng. Và ảnh hưởng đến sự phát triển của nền kinh tế Việt Nam nói chung trong đó có ngành dệt may nói riêng.

Tôi đồng tình với ý kiến của anh Thịnh và chị Mai, không phải tất cả những vấn đề bộ phim đề cập đều xấu, bộ phim chỉ nói đến một số mặt xấu của ngành dệt may nhưng không nói đến những mặt tốt. Liên quan đến vấn đề môi trường trong hoạt động sản xuất, tôi cho rằng không chỉ ngành dệt may mà kể cả những ngành công nghiệp lớn của chúng ta cũng có những ảnh hưởng đáng kể. Chúng ta đều biết và thấy ở TP HCM sự ô nhiễm môi trường do hoạt động sản xuất được thể hiện rất rõ qua những hình ảnh con kênh ô nhiễm, những dòng nước đen, dòng nước đỏ, dòng nước xanh độc hại vẫn đang chảy ra kênh Tham Lương ở Sài Gòn. Tôi cho rằng những cảnh báo như vậy trong lĩnh vực ô nhiễm môi trường là cần thiết và giống lên hồi chuông rằng ngành dệt may không thể để điều đó tiếp tục xảy ra được. Người tiêu dùng cần phản ứng, cần yêu cầu cơ quan quản lý nhà nước phải có chủ trương chính sách chắc chắn hơn, tổ chức xây dựng lại, người tiêu dùng phải có ý kiến mạnh mẽ hơn để những điều độc hại ở mức độ này, mức độ khác, ở chỗ này, ở chỗ khác. Vấn đề ô nhiễm phải được ngăn chặn lại và không thể tiếp tục gây hại cho sức khỏe cho người tiêu dùng, người dân và con cháu thế hệ mai sau. Đặc biệt khi Việt Nam gia nhập TPP trong hiệp định TPP sẽ có hẳn một chương (chương 20) đề cập đến vấn đề môi trường, trong đó quy định rõ các nước tham gia cần phải tuân thủ về bảo vệ môi trường. Tôi cho rằng đây là cơ hội và cũng là một thách thức lớn cho đất nước Việt Nam cải thiện tăng cường thêm hoạt động sản xuất kinh doanh trong ngành dệt may.



Hình 2: PGS.TS Lê Bảo Lâm, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu phát triển tham gia chia sẻ ý kiến

Nội tiếp phần trao đổi của các khách mời, PGS.TS Lê Bảo Lâm cũng tham gia chia sẻ và đóng góp ý kiến. Theo PGS.TS Lê Bảo Lâm, bộ phim muốn nhắc nhở vai trò của Nhà nước trong hoạt động quản lý đầu tư nói chung cụ thể như là bảo vệ môi trường, nguồn nước không phải chỉ riêng gì của ngành dệt may mà tất cả các ngành. Hiện nay tôi cảm thấy rằng việc đấu tranh giữa sử dụng các nguồn tài nguyên và bảo vệ môi trường dường như là rất khó bởi vì con người càng sử dụng nguồn tài nguyên nhiều thì đồng nghĩa với việc là tiêu tốn và hủy hoại môi trường càng nhiều mặc dù mục đích sử dụng nguồn tài nguyên là tốt. Bên cạnh đó việc sử dụng tài nguyên có xu hướng đang hủy hoại bởi vì nguồn tài nguyên sử dụng rồi

thì mất đi không thể lấy lại. Về vấn đề bảo vệ môi trường thì tôi cho rằng đây là cuộc đấu tranh không cân sức vì nhu cầu của xã hội ngày càng phát triển sử dụng càng nhiều nhưng tài nguyên thì giới hạn. Với vai trò là đơn vị tổ chức bảo vệ môi trường thì chỉ có nhà nước mới có thể đứng ra bảo vệ tài nguyên thiên nhiên bảo vệ môi trường nhưng nhà nước vẫn chưa có hiệu quả trong vấn đề kiểm soát bảo vệ môi trường, kiểm soát nguồn nước và đất và vẫn chưa kiểm soát được xã hội, chưa kiểm soát được bộ máy hoạt động của tổ chức vì bộ máy còn bị hạn chế nhiều mặt.

Trong phạm vi nhỏ hơn ví dụ như ở địa phương, ở thành phố, ở các tỉnh, đất nước hay ở các quốc gia nếu mà tổ chức nhà nước có trách nhiệm, một nhà nước hiệu quả là nhà nước kiểm soát được mình, kiểm soát được nền kinh tế, kiểm soát được xã hội và kiểm soát được bộ máy của tổ chức. Bộ máy nhà nước nên có những qui định để ngăn chặn hoạt động sản xuất gây ảnh hưởng đến môi trường để bảo vệ môi trường. Trong xu hướng chạy theo lợi nhuận gây ảnh hưởng đến môi trường thì ngành dệt may chỉ gây tổn hại một phần nhỏ, còn có những ngành sản xuất khác gây hại đến sức khỏe, ảnh hưởng đến môi trường lớn hơn như ngành sản xuất cây trồng biến đổi gen. Động cơ của các công ty các doanh nghiệp khi hoạt động sản xuất kinh doanh với mục tiêu lợi nhuận của doanh nghiệp là trên hết, mục tiêu này mạnh hơn mục tiêu nghiên cứu vì vậy có thể nói rằng đây là cuộc đấu tranh không cân sức giữa bên bảo vệ môi trường và thế lực tàn phá môi trường. Các tổ chức bảo vệ môi trường không có nhiều quyền lực trong khi đó tổ chức tàn phá thì quyền lực rất mạnh. Tôi lấy ví dụ như nhiều nơi, tỉnh hoặc địa phương với mục tiêu rất tốt là kêu gọi các công ty đầu tư để thúc đẩy địa phương phát triển kinh tế và xã hội nhưng khi các công ty vào đầu tư thì phá hoại môi trường nhưng không thể làm gì với họ. Tôi cho rằng để xử lý vấn đề này thì đòi hỏi các tổ chức, bộ máy địa phương phải có bản lĩnh.

Hỏi: Khi xem bộ phim tôi thấy bộ phim có đề cập đến chuỗi sản xuất của ngành dệt may từ khâu thiết kế, dệt, nhuộm làm thành vải, may mặc sẵn và phân phối. Vậy Việt Nam đang đứng ở vị trí nào trong chuỗi sản xuất toàn cầu? Ở vị trí đó Việt Nam đã phải đối mặt với những tác động như thế nào đến môi trường và những thách thức của Việt Nam trong quá trình hội nhập TPP?

Ông Ưông Tiên Thịnh: Việt Nam đã từng ký hiệp định song phương với Nhật, với Hàn Quốc và với liên minh EU, đây là những thị trường nhập khẩu hàng dệt may lớn của Việt Nam nhưng kể từ khi ký đến nay tốc độ tăng trưởng không cao. Nhưng khi gia nhập TPP thị trường xuất khẩu sẽ mở rộng hơn, Việt Nam đã chuẩn bị chiến lược phát triển ngành dệt may từ những năm trước. Cách đây khoảng 30 - 40 năm trước kim ngạch xuất khẩu may mặc chỉ có khoảng 100 triệu USD nhưng sau 45 năm thì kim ngạch xuất khẩu tăng lên 27 tỷ USD. Thị trường ngành may mặc rất rộng lớn Việt Nam phải tập trung chuẩn bị chiến lược phát triển để nắm bắt cơ hội khi gia nhập TPP trong đó gồm các loại hình doanh nghiệp như doanh nghiệp Việt Nam, doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp nước ngoài và doanh nghiệp FDI nhưng hiện nay thì hiệp hội dệt may Việt Nam không cho doanh nghiệp FDI tham gia vào hiệp hội của ngành.

Còn về vị trí Việt Nam trong chuỗi mắc (xít) xích nào thì tôi chia sẻ một số thông tin liên quan như sau: Về số lượng doanh nghiệp, hiện nay có khoảng 6000 doanh nghiệp và trong đó khoảng 85 % doanh nghiệp vừa và nhỏ với khoảng 200 – 300 lao động và số lượng doanh nghiệp lớn rất ít khoảng 5 % tức là khoảng 100 doanh nghiệp lớn và doanh nghiệp FDI 10 %. Toàn bộ kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam có đến 80% là may gia công, 5% ODM và 15% FOB. Về phương thức sản xuất ngành dệt may thì có tất cả 4 phương thức (1) phương thức CM, nghĩa là chúng ta chỉ có máy móc và lao động, doanh nghiệp nước ngoài đưa nguyên phụ

liệu đến cho các doanh nghiệp trong nước may gia công (2) Phương thức thứ hai là FOB, tức là doanh nghiệp mua nguyên phụ liệu nhưng do khách hàng chỉ định sau đó tổ chức sản xuất và xuất khẩu (3) Phương thức thứ ba là chúng ta tự thiết kế và sau đó chào hàng người mua hàng, các nhà nhập khẩu (4) Phương thức tự túc hoàn toàn, tức tự thực hiện mọi khâu từ thiết kế sản xuất, nguyên phụ liệu, tự xây thương hiệu, tự tổ chức sản xuất và phân phối. Hiện nay 80 % hàng xuất khẩu dệt may của Việt Nam chủ yếu là gia công sau 20 năm phát triển. Khi vào TPP lợi nhuận của ngành dệt may sẽ tăng lên nhờ giảm thuế nhập khẩu nhưng các doanh nghiệp Việt Nam có hưởng được hết hay không tùy thuộc vào chính các doanh nghiệp thực hiện đầy đủ 4 công đoạn của ngành là thiết kế, sản xuất nguyên phụ liệu, may thành phẩm và phân phối. Nếu các doanh nghiệp không thực hiện đủ 4 công đoạn trên thì việc chúng ta gia nhập TPP không mang lại lợi ích và hiệu quả cao và toàn diện cho ngành. Hiện tại gia công hàng may mặc chỉ chiếm 25 % giá trị FOB của sản phẩm vậy khi vào TPP chúng ta hưởng mức thuế 0 %, nhưng trước hết chúng ta chỉ được giảm thuế gia công 25% trong giá trị FOB của sản phẩm còn lại nguyên liệu chính, thiết kế, phân phối là khách hàng hưởng, đặc biệt nguyên phụ liệu nhập khẩu hiện chiếm 60 % giá trị FOB của sản phẩm. Việt Nam hiện nay có tỷ lệ nhập nguyên liệu vải từ Trung Quốc là 70% và bông thì 100% từ các nước như Mỹ, Ấn độ, Trung phi...nếu cứ tiếp tục như thế thì Việt Nam không hưởng được nhiều lợi thế khi gia nhập TPP.

Còn riêng ngành dệt thì theo chiến lược phát triển của Bộ Công Thương đến năm 2015 với mục tiêu phải đạt là 1 tỷ mét vải thành phẩm nhưng chúng ta vẫn chưa đạt. Trong khi đó FDI năm 2014 và 2015 đầu tư 2 tỷ USD vào ngành dệt may để chuẩn bị sản xuất và xuất khẩu vào thị trường TPP theo nguyên tắc xuất xứ từ sợi, đặc biệt các nhà đầu tư FDI này đến từ Châu Á chủ yếu như Trung Quốc, Đài Loan, Hàn Quốc và mức đầu tư của họ cho một doanh nghiệp từ 50 triệu USD trở

lên tức hơn 1000 tỷ VND, trong khi đó vốn điều lệ của các doanh nghiệp VN rất thấp (chủ yếu là DNVVN; riêng vốn điều lệ của tập đoàn dệt may Việt Nam là 5000 tỷ VND (khoảng 225 triệu USD) là tương đối lớn. Các nhà đầu tư FDI thường có qui trình khép kín từ khâu se sợi, dệt vải, nhuộm vải, sản xuất may mặc sau đó xuất đi. Như vậy các tập đoàn nước ngoài sẽ thực hiện hết các công đoạn trong chuỗi dệt may sẽ hưởng được tất cả lợi thế khi Việt Nam gia nhập TPP. Một số nhà nhập khẩu đến Việt Nam và mong muốn hợp tác với doanh nghiệp Việt, thế nhưng vấn đề hợp tác rất khó khăn vì doanh nghiệp FDI muốn xem thiết kế, xem mẫu mã để chọn hàng nhưng đa phần các doanh nghiệp Việt Nam không có vì chủ yếu là gia công.

Đối với ngành dệt nhuộm, chúng ta đặt ra mục tiêu đạt 1 tỷ mét vải thành phẩm nhưng không đạt được bởi nhiều nguyên nhân. Thứ nhất, doanh nghiệp Việt Nam rất nhỏ, thiếu công nghệ sản xuất và thiết bị hiện đại không cạnh tranh lại các doanh nghiệp nước ngoài như Trung Quốc, Hàn Quốc. Thứ hai, chúng ta không có một chiến lược cụ thể phát triển cho ngành, nếu so với trước đây 10 năm thì ngành dệt may rất phát triển, nhiều doanh nghiệp đầu tư rất lớn nhưng đặc biệt trong những năm gần đây thì không có 1 dự án nào của ngành dệt được chính phủ phê duyệt. Thứ ba, chính sách của nhà nước không rõ ràng về quy hoạch cho ngành dệt may. Tôi lấy ví dụ có một số doanh nghiệp ngành dệt ở TPHCM có tầm nhìn, dự đoán cho 10 năm tới cũng thấy được rằng ngành dệt gây ô nhiễm và chính phủ sẽ di dời vì vậy doanh nghiệp đã tự chủ động di dời trước. Thế nhưng khi dời lên Củ Chi được 10 năm thì nhà nước không đồng ý với lý do Củ Chi rất gần với TPHCM và sẽ gây ô nhiễm nhưng nhà nước lại không có quy định cụ thể di dời đến vị trí nào đến khu vực nào cho các doanh nghiệp ngành dệt. Vì vậy khi nói đến gia nhập TPP cơ quan nhà nước đã chuẩn bị gì cho việc hội nhập thị trường này? Về phía doanh nghiệp phải làm gì để thay khác được hiệu quả khi gia nhập TPP? Tôi cho

rằng đa phần các doanh nghiệp nhỏ thì rủi ro rất lớn vì không thể cạnh tranh được với các doanh nghiệp lớn trên thị trường. Ngoài ra, chính phủ phải có chính sách cụ thể để doanh nghiệp lớn không chèn ép các doanh nghiệp nhỏ, đối với các doanh nghiệp thì phải thay đổi, phải chú ý đến vấn đề sản xuất chất lượng, phải quan tâm đến xây dựng thương hiệu. Như các bạn cũng thấy tất cả hiệp định TPP hay các hiệp định Asean đều mở ra cho các doanh nghiệp cơ hội và thách thức rất lớn. Đặc biệt tôi muốn nói đến TPP mở ra cho các bạn sinh viên một cơ hội lớn, một chân trời mới đối với các mục tiêu phát triển ngành dệt may trong tương lai bởi vì khi hội nhập các doanh nghiệp sẽ cần một lực lượng lao động rất lớn vậy các bạn phải chuẩn bị gì để đáp ứng được nhu cầu lao động trên thị trường. Ý nghĩa của bộ phim nhấn mạnh hai vấn đề thứ nhất vấn đề vệ sinh môi trường, xử lý chất thải và vấn đề thứ hai là trách nhiệm xã hội nhưng cả hai vấn đề này đều có trong hiệp định TPP. Vấn đề về môi trường và xử lý chất thải thì TPP đưa ra tiêu chuẩn và buộc 12 thành viên tham gia phải tuân theo tiêu chuẩn. Vấn đề thứ hai là trách nhiệm xã hội khi tham gia vào TPP thì các doanh nghiệp phải sử dụng lao động đúng tuổi chứ không phải sử dụng lao động 12 tuổi như đề cập trong bộ phim. Bên cạnh đó, chúng ta phải trang bị bảo hộ lao động phòng cháy chữa cháy đảm bảo an toàn nếu chúng ta không tuân thủ những quy định trên thì nhà nhập khẩu, người mua hàng có quyền từ chối không nhập hàng. Trong hiệp định TPP có quy định rằng các nhà nhập khẩu có quyền kiểm tra đánh giá các nhà máy, các doanh nghiệp sản xuất có tuân thủ quy định của TPP về môi trường, về lao động, về đảm bảo an toàn, có trang bị bảo hộ lao động không nếu không họ có quyền từ chối không nhập hàng.

TS. Lê Thị Thanh Mai: Việt Nam gia nhập TPP mở ra nhiều cơ hội cho ngành dệt may tuy nhiên cũng không ít thách thức trước những tiêu chuẩn quy định khác nghiệt của hiệp định này các doanh nghiệp phải tuân thủ. Đa phần các doanh

ngành của ngành dệt may Việt Nam là doanh nghiệp vừa và nhỏ cho nên để đáp ứng được các tiêu chuẩn, quy định của TPP về môi trường thì các doanh nghiệp này phải liên kết với nhau. Tôi muốn chia sẻ thêm một yếu tố khác nữa là mỗi người nên thay đổi nhận thức và cách nhìn nhận của từng vấn đề. Chúng ta tiếp nhận một vấn đề đơn thuần nhưng phải nhìn nhận vấn đề đó ở phương diện rộng hơn nhiều khía cạnh hơn. Thứ hai, đối với doanh nghiệp khi kinh doanh phải cân nhắc vấn đề giữa đạo đức và thương hiệu. Doanh nghiệp phải làm thế nào để tồn tại trên thị trường để tổ chức sản xuất kinh doanh mà không gây tổn hại sức khỏe người tiêu dùng, gây ảnh hưởng xấu đến môi trường sống. Để làm được điều đó thì buộc các doanh nghiệp phải tuân thủ những tiêu chuẩn, quy ước chung trong hiệp định TPP khi Việt Nam chính thức trở thành thành viên TPP. Sau khi xem xong phim này thì đứng ở góc độ nhà khoa học tôi thấy rằng vấn đề môi trường được đề cập trong phim là quan trọng và cần phải giải quyết vấn đề về môi trường nhưng đây là vấn đề khó do đó đòi hỏi cơ quan chức năng phải có sự phối hợp và liên kết chặt chẽ.

Hỏi: Nội dung trong phim cho người xem thấy rằng ngành dệt may rất độc hại không chỉ cho người tiêu dùng kể cả cộng đồng xung quanh. Vậy ngành dệt may nói riêng và chính phủ Việt Nam nói chung đã có chính sách gì để bảo vệ người tiêu dùng và cộng đồng?

Ông Đặng Văn Khoa: Tôi có thời gian dài hoạt động xã hội cộng đồng và lĩnh vực môi trường. Tôi thấy các doanh nghiệp khi tham gia vào chuỗi sản xuất bất kể ngành gì đều biết rất rõ sản phẩm của chính doanh nghiệp làm ra từ đâu, sử dụng nguyên vật liệu nào, sử dụng hóa chất nào, làm bằng phương thức nào, sự độc hại như thế nào của sản phẩm, sự nguy hiểm của nó như thế nào đến môi trường sống hiện tại và tương lai trong hoạt động kinh doanh sản xuất ra sản phẩm. Thế nhưng

vì lòng tham vì lợi nhuận che lấp đạo đức của họ đối với con người và đối với xã hội. Còn vấn đề rất lớn mà tất cả mọi người trong xã hội đều tham gia như nhà nước, nhà sản xuất, các doanh nghiệp là bảo vệ môi trường nhưng quan trọng nhất vẫn là cơ quan nhà nước phải có chủ trương, chính sách pháp luật quy định việc giám sát thực thi kiểm soát đồng bộ để bảo đảm các doanh nghiệp tham gia vào hoạt động sản xuất không hủy hoại môi trường, bảo vệ sức khỏe người tiêu dùng bảo vệ môi trường sống của chúng ta. Người tiêu dùng cần lên tiếng và đòi hỏi cơ quan nhà nước phải có trách nhiệm bên cạnh đó các cơ quan nhà nước phải làm mạnh mẽ yêu cầu các doanh nghiệp thực hiện đúng tiêu chuẩn để bảo đảm các sản phẩm được làm ra, được sản xuất ra không bị độc hại và không ảnh hưởng đến sức khỏe người tiêu dùng và không gây xâm hại đến môi trường. Người tiêu dùng phải làm chủ vấn đề này và có quyền đòi hỏi cơ quan chức năng giải quyết những vấn đề này. Tôi cho rằng luật pháp Việt Nam có quy định đầy đủ về vấn đề môi trường trong sản xuất và thậm chí quy định chặt chẽ hơn một số quốc gia nhưng vấn đề thực thi theo pháp luật bị méo mó bởi những nhóm người khác nhau vì quyền lợi riêng vì hối lộ, vì tham nhũng nên vấn đề bảo vệ môi trường của Việt Nam chưa được hiệu quả.

***Hỏi:** Khi Việt Nam gia nhập TPP các doanh nghiệp ngành dệt may có thể tận dụng cơ hội miễn giảm các loại thuế nhập khẩu nhưng ngành dệt may ảnh hưởng đến môi trường rất nhiều đặc biệt là các ngành phụ trợ cho công nghiệp dệt may. Vậy có cách nào để Việt Nam phát triển ngành phụ trợ và ngành dệt may nhưng vẫn đảm bảo vấn đề môi trường trong thời gian tới?*

Uống Tiến Thịnh: Trong vấn đề xử lý môi trường, nhà nhập khẩu, người mua hàng thường sẽ đi tìm thị trường nơi nào rẻ nhất và Trung Quốc giá rẻ hơn Việt Nam vì thế nhà nhập khẩu chọn Trung Quốc dẫn đến ngành dệt của Việt Nam không phát

triển. Vấn đề về quản lý môi trường hiện nay chúng ta đã có hướng giải quyết như thành lập ra khu công nghiệp để giảm chi phí xử lý môi trường. Các công ty dệt nhuộm qui mô nhỏ và nằm ở các vị trí phân tán thiếu kết nối và công suất xử lý chất độc hại ngày chỉ có 1000 -2000 khối nước thải độc hại vì thế rất khó giảm chi phí xử lý môi trường xuống. Theo tôi vai trò của nhà nước rất lớn trong việc tập trung xử lý vấn đề môi trường thành khu thì mới có thể giảm chi phí được lấy ví dụ như: Đài Loan có khu Đài Trung, Hàn Quốc là Daegu và Trung Quốc thì họ tập trung vào cả 1 tỉnh Quảng Đông. Nếu chúng ta tập trung thành khu công nghiệp lớn như vậy rất thuận lợi và giảm chi phí rất nhiều vì liên quan đến các vấn đề như đất đai, thuế nên cần phải có cơ quan nhà nước tập trung xử lý để đảm bảo môi trường cộng đồng cho người dân. Trong chiến lược của tập đoàn dệt may cũng đã từng có chiến lược chọn khu Long An làm khu công nghiệp cho ngành dệt may vì cũng có một số nhà máy ở Long An nhưng đến khi triển khai thành lập khu xử lý chất thải ngành công nghiệp dệt may ở Long An thì tỉnh không đồng ý vì sợ độc hại. Tập đoàn muốn thành lập khu công nghiệp khác cũng không được vì các tỉnh thành không chấp nhận sự rủi ro về độc hại của hóa chất. Chiến lược này thì rất khó để thực hiện và khi gia nhập vào TPP các doanh nghiệp không thể làm nổi vì chi phí rất cao nên phải có sự can thiệp của nhà nước.

Ông Đặng Văn Khoa: Tôi đồng tình với ý kiến của anh Thịnh, nhưng tôi cũng chia sẻ ý kiến của mình. Ngành dệt may là một trong những ngành trọng yếu của Việt Nam vì nguồn thu của ngành rất lớn. Ngành dệt may cũng giải quyết việc làm rất nhiều vậy khi gia nhập TPP sẽ tạo ra nhiều cơ hội cho ngành nhưng các doanh nghiệp không nên phát triển ngành dệt may theo chiều rộng vì phát triển như thế rất độc hại, ảnh hưởng đến môi trường sống. Tôi nghĩ các doanh nghiệp nên tập trung phát triển ngành dệt may ở các khâu tạo ra giá trị gia tăng cho ngành như các khâu thiết kế, xây dựng thương hiệu vì khi phát triển các khâu này không gây ô

niễm ảnh hưởng đến môi trường vì khâu dệt may sản xuất quần áo rất độc hại gây ảnh hưởng xấu đến môi trường sống của con người.